

ba đảo

## BA ÑAĐ

Bối cảnh lịch sử	347
9. Gậy tầm vông	353
10. Trời long đất lở	389
11. Vị đầu lưỡi	421
12. Mật đắng	463
13. Đường lên Cổng Trời	499

bối cảnh lịch sử

## **Bối cảnh lịch sử**

*Sau khi hạ lệnh Kháng Chiến Toàn Quốc, Hồ Chí Minh yêu cầu quân đội Pháp trở về vị trí cũ trước ngày 17 tháng 12, thôi càn quét để chấm dứt chiến sự, quay trở lại đàm phán. Ngày mùng 2 tháng 1 năm 1947, Bộ Trưởng Bộ Hải Ngoại Moutet đến Hà Nội. Thư của Hồ Chí Minh gửi Moutet bị D'Argenlieu chặn lại. D'Argenlieu hoan hỉ báo cho De Gaulle: “ Nhờ ơn Chúa, Moutet đã không có một cuộc tiếp xúc nào với Hồ Chí Minh và bè lũ... Sự bỏ chạy của chính phủ Hồ Chí Minh mở ra cho nước Pháp những thuận lợi để hoàn thành một cách xứng đáng sứ mệnh tại Đông Dương”.*

*Nền Đệ tứ Cộng Hòa nước Pháp ra đời. Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đề nghị ngưng chiến. Thủ tướng Chính Phủ Pháp Ramadier đồng ý, để Cao Ủy Bollaert và tướng Valluy ra điều kiện. Mùa thu năm 47, Valluy cho hành quân, suýt bắt được Hồ Chí Minh gần Bắc Cạn, báo cáo với Chính Phủ Pháp đã đánh tan quân lực Việt Minh. Cựu hoàng Bảo Đại ở Hồng Kông được Pháp mời trở lại sân khấu cầm đầu phong trào Quốc Gia. Tháng 6-1948, Chính Phủ Pháp và Nguyễn Văn Xuân, người của Bảo Đại, ra một tuyên bố chung về thỏa ước Vịnh Hạ Long, đặt cơ sở cho hiệp định Pháp - Việt sau này. Tháng 3 năm 1949, Auriol và Bảo Đại ký kết tại Elysée một hiệp định chẳng khác gì mấy so với nội dung của Tạm Ước 14-9. Bảo Đại trở thành Quốc Trưởng của một Quốc Gia Việt Nam, cử Nguyễn Văn Xuân làm Thủ Tướng, nhưng Chính Phủ chỉ là cái thai bị sẩy sau một cuộc bạo dâm, không Quốc Hội, không Hiến Pháp, nhiều năm không có cả ngân sách.*

*Pignon, được cử làm Cao Ủy thay Bollaert, tiến hành triệt để “Việt Nam hoá” chiến tranh để bù vào sự thất bại chính trị của giải pháp Bảo Đại. Số người Việt có mặt trong các binh chủng tác chiến như Nhảy Dù, Không và Hải quân tăng lên rất nhanh. Lực lượng này có lúc lên đến hơn 220,000 người với trang bị khá hiện đại trong chiến tranh Đông Dương. Nhưng cuộc chiến này giằng dai không người thua kẻ thắng, tạo điều kiện chính trị để Việt Minh hoàn toàn chiếm chính danh của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong khi đó, đạo quân viễn chinh lên đến 150,000 người, tốn kém mỗi năm là 300 tỉ quan, một gánh nặng cho nước Pháp đang phải xây dựng lại sau thế chiến II. Cuối năm 47, Pháp bất ngờ tiến đánh Việt Bắc, mục đích tiêu diệt toàn bộ ban lãnh đạo kháng chiến. Chiến dịch này thất bại: quân Pháp chết 3,300, bị thương 4,000, mất 255 quân xe, 18 máy bay*

bối cảnh lịch sử

và 38 giang hạm... Pháp hiểu cuộc chiến này không phải là chiến tranh qui ước. Phía Việt Nam, giải phóng dựa trên chiến thuật du kích vận động, là một cuộc chiến tranh nhân dân, hai mặt chính trị và quân sự bổ xung nhau.

Cuối năm 49, Mao Trạch Đông thắng Tưởng Giới Thạch, thành lập nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa. Đây là một bước ngoặt trong cuộc kháng chiến giành độc lập của Việt Nam. Đầu năm 50, Hồ Chí Minh sang Bắc Kinh, rồi Moscou. Trung Quốc và Liên Xô lần lượt công nhận nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Trung Quốc thành hậu cứ, tiếp tế khí giới đạn dược, và Việt Nam tất nhiên sẽ quay theo trục quay của những nước Xã Hội Chủ Nghĩa. Hồ Chí Minh chính thức thành lập Đảng Lao Động Việt Nam (ĐLĐVN), hậu thân của Đảng Cộng Sản Đông Dương. Từ năm, sáu nghìn đảng viên năm 45, số người vào Đảng lên đến một trăm hai mươi nghìn ở đầu năm 50, ở ạt và ô hợp đến độ Đảng phải ra lệnh ngưng kết nạp. Đồng thời, cố vấn Trung Quốc được 'mời' làm nghĩa vụ quốc tế, giúp tiến hành chiến tranh và cải tạo xã hội. Ngược găm huy hiệu Mao, những Lã Qui Ba, Vi Quốc Thanh, Kiều Hiểu Quang, Trần Canh... sang Việt Nam.

Tháng 9, chiến dịch Biên Giới: lực lượng Việt Minh tấn công Lạng Sơn, Đồng Khê. Pháp rút lui từ Cao Bằng về Thất Khê, bị tổn thất lớn. Pháp đành bỏ Lạng Sơn, Lao Cai, Hòa Bình. Vùng biên giới Việt-Trung được giải tỏa, tạo thế thuận lợi cho Việt Minh. Mỹ can thiệp, viện trợ cho Pháp. Đại tướng De Lattre de Tassigny được cử qua Việt Nam, xây dựng một vành đai trắng ở châu thổ sông Hồng, tăng cường không lực, củng cố đội quân Quốc Gia của Chính Phủ Bảo Đại và nỗ lực 'bình định' những vùng quân đội Pháp-Việt kiểm soát. De Lattre phần nào thành công, tiến chiếm Hòa Bình. Tháng 12 năm 51, Việt Minh phản công, đẩy Pháp vào thế phòng ngự. Đầu 53, lực lượng Việt Minh giải phóng Sầm Nứa bên Lào, đẩy mạnh chiến tranh du kích trong Nam và Trung bộ. De Lattre bệnh, rồi chết. Navarre sang thay vào giữa năm 53. Quân Pháp nay có 250000 lính, với 26 đại đội Pháo binh, 528 máy bay... cộng thêm lực lượng quân Quốc Gia gồm 300000 người, mở chiến dịch phản công ở khắp nơi.

Đầu năm 1954 Liên Xô đề nghị giải quyết vấn đề Đông Dương. Khi đó, tại Berlin, ngoại trưởng Pháp, Anh, Mỹ đồng ý đưa chuyện Đông Dương bàn ở Genève, sẽ mời Trung Quốc và Ấn Độ tham gia. Thủ tướng Ấn kêu gọi hai bên ngưng chiến, nhưng lực lượng đặc biệt của Pháp với 500 cố vấn Mỹ vẫn muốn thực hiện kế hoạch Navarre, chủ trương đánh một trận quyết định, chọn Điện Biên Phủ làm chiến trường. Bộ Trưởng Ngoại Giao Mỹ Dulles

### ba đảo

ngỏ lời với Bộ Trưởng Pháp Bidault về khả năng dùng bom nguyên tử ở Điện Biên Phủ khi nguy cơ thất thủ xảy ra. Chiến dịch Điện Biên Phủ kéo dài hai tháng với 3 cuộc tập kích lớn, đến ngày 7-05-1954 tướng De Castries xin đầu hàng. Quân Pháp mất gần hết những đơn vị ưu tú, 1 sĩ quan cấp tướng, 16 cấp tá, 1749 sĩ quan và hạ sĩ quan, và 16200 lính thiện chiến. Chiến thắng Điện Biên của quân đội nhân dân nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa dưới sự chỉ huy của Võ Nguyên Giáp chấn động cả thế giới.

Chiến tranh Đông Dương kết thúc sau đó với Hội Nghị Genève được tổ chức từ 26-04 đến 21-07, nghị trình đầu là chuyện Triều Tiên, sau đó mới đến Việt Nam vào ngày 8-05, đúng một ngày sau chiến thắng Điện Biên. Ngày 10-05, Phạm Văn Đồng đưa ra quan điểm của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, đòi Pháp công nhận quyền độc lập và tự chủ của Việt Nam, nhưng cũng xác nhận sẵn sàng gia nhập Liên Hiệp Pháp. Khi ấy, hai khối mang tên Thế giới Tự Do và Xã Hội Chủ Nghĩa đã cắt đôi nước Triều Tiên. Hai nước “anh em” Trung Quốc và Liên Xô o ép một giải pháp tương tự với Việt Nam. Nhưng cắt Việt Nam ở đâu? Vĩ tuyến 17 trở thành vết chém ngang lưng Tổ Quốc, với một điều khoản hứa hẹn sẽ tổ chức Tổng Tuyển Cử thống nhất đất nước chậm nhất là vào tháng 7-1956. Nhưng ai cũng biết đây là hứa suông, không phải là một thỏa thuận pháp lý. Đến năm 55, số người di cư từ Bắc vào Nam lên đến gần một triệu. Tập kết từ Nam ra Bắc có, nhưng không bao nhiêu. Trung Ương Cục miền Nam dưới quyền của Lê Duẩn giải cán bộ sửa soạn cho bước đầu tranh sắp tới.

Ở miền Bắc, chính sách “Thổ cải” và đường lối chinh huân chinh phong bên Tàu du nhập vào Việt Nam với cái tên Cải Cách Ruộng Đất và Chinh đốn Tổ Chức đầu những năm 50. Từ 1953, Chính Phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã tiến hành Giảm tô - Giảm tức ở nông thôn những vùng giải phóng, lập lại kinh nghiệm Trung Quốc ở mức độ nhẹ hơn. Bị phản đối, Hồ Chí Minh viết thư xin lỗi đồng bào, nhưng ít lâu sau luật Cải Cách Ruộng Đất (CCRĐ) được ban hành và mang ra áp dụng vào thời điểm chiến dịch Điện Biên cho đến 1955. Đồng thời phong trào Chinh Đốn Tổ Chức (CĐTC) trong bộ máy Chính quyền và Đảng được phát động, tổ chức “cũ” với những người không thuộc giai cấp cốt cán bị loại, số nạn nhân có thể lên trên 30000. CCRĐ qui định tì và xử 5% địa chủ, phá nát cơ sở làng xã truyền thống, gây ra những oán thù truyền đời, con số nạn nhân ước lượng trên 170000. Ở Hà Nội, vào tháng 1-56 Giai Phẩm mùa Xuân là báo tư nhân ra đời nhưng bị tịch thu.

bối cảnh lịch sử

Tháng 2 năm 1956, Đại Hội 20 của Đảng Cộng Sản Liên Xô (ĐCSLX) cho nổ 1 quả bom tấn với báo cáo KrútSốp chống "Tệ sùng bái cá nhân", vạch trần tội ác của Stalin, và đề ra luận điểm chung sống hòa bình, cho rằng đứng trước hiểm họa của cuộc chiến tranh thế giới, nhiệm vụ cấp thiết của các ĐCS trên thế giới là giải trừ quân bị, không dùng bạo lực để giải quyết "ai thắng ai" với hệ thống tư bản chủ nghĩa. Về đối nội, ĐCSLX cho rằng các ĐCS cầm quyền ở nước xã hội chủ nghĩa cần ra sức phát triển kinh tế, nâng cao đời sống dân chúng, đồng thời mở rộng tự do dân chủ, coi trọng chế độ pháp trị xã hội chủ nghĩa và chống sùng bái cá nhân lãnh tụ. Tháng 5, Mao Trạch Đông phát động phong trào Trăm hoa đua nở trăm nhà đua tiếng. Tháng 6, nổi dậy ở Ba Lan. Rồi tháng 10, ở Hungary. Ở Hà Nội, Giai Phẩm mùa Thu xuất bản vào tháng 8, bán nguyệt san Nhân Văn vào tháng 9. Tháng 10, Hội nghị 10 của Ban Chấp Hành Trung Ương ĐLĐVN tuyên bố sửa chữa sai lầm trong CCRĐ. Trường Chinh mất chức Tổng Thư Ký ĐLĐ, nhưng thành Chủ Tịch Quốc Hội. Hoàng Quốc Việt, Chủ nhiệm ủy ban CCRĐ trở thành người trách nhiệm Công Đoàn trong khi Lê Văn Lương, kẻ phụ trách CĐTC, được điều về làm Chủ tịch Ủy ban Nhân Dân thành phố Hà Nội. Giai Phẩm mùa Xuân tái bản, Nhân Văn ra số 3. Nhân Văn-Giai Phẩm qui tụ được những trí thức và nhà văn hàng đầu thời ấy mang những ý kiến xây dựng một nền dân chủ pháp trị. Phong trào này bị chặn lại khi Hồ Chí Minh ký sắc lệnh về chế độ báo chí ngày 9-12-1956. Hai tháng sau, tại Đại Hội văn nghệ toàn quốc lần 2, Trường Chinh kêu gọi đập nát luận điệu phản động Nhân Văn – Giai Phẩm.

Năm 1958, những cố gắng đi đến hiệp thương và Tổng Tuyển Cử để thống nhất Bắc-Nam hoàn toàn vô ích. Trong Nam, Ngô Đình Diệm ra luật 10/59, đặt cán bộ CS ra ngoài vòng pháp luật, đàn áp giết chóc. Ngoài Bắc, nghị quyết bí mật 15 cho phép cán bộ CS nằm vùng đấu tranh vũ lực, song song với những biện pháp chính trị vẫn được coi là chủ yếu trong sách lược "chung sống hòa bình". Đến 1960, tình hình phe những nước XHCN đã khác. ĐCSLX và ĐCS Trung Quốc có những rạn nứt quan trọng. LX vận động một cuộc hội nghị quốc tế gồm đại biểu 81 đảng, trong số đó có 70 đảng tán thành quan điểm của ĐCSLX. Lại tranh cãi kịch liệt giữa hai ĐCS lớn nhất thế giới, rồi thỏa hiệp với nhau bằng một tuyên bố chung quặt quẹo. Sau hội nghị quốc tế đó thì Phong Trào Cộng Sản Quốc Tế thực tế đã phân liệt thành hai phe - phe theo Liên Xô và phe theo Trung Quốc. Phe Liên Xô công kích phe Trung Quốc là giáo điều, bảo thủ; phe Trung Quốc đã kích phe Liên Xô là xét lại, nhụt tinh thần tiến công cách mạng, thậm chí là tay sai đế quốc và phản cách mạng. Trước đó, ở miền Bắc, ĐLĐ đẩy mạnh Cải

### ba đảo

*Tạo Tư Sản trong Công Thương nghiệp, đưa toàn bộ nền kinh tế đi vào "hợp tác". Trong tình thế phân liệt của Quốc Tế Cộng Sản, Trung Quốc ủng hộ giải phóng miền Nam Việt Nam bằng con đường võ trang quân sự, đi ngược lại nguyên tắc chung sống hòa bình của Liên Xô.*

*Ở miền Bắc, biện pháp "chuyên chính" đầu tiên là vụ án "Nhân Văn - Giai Phẩm" (NVGP) diễn ra từ cuối năm 1956 và kéo dài mãi đến sau này. Trở về Hà Nội sau chiến tranh, nhiều văn nghệ sĩ, trí thức khát khao được tự do sáng tác, được sống và làm việc trong tự do dân chủ, đã cho ra những ấn phẩm như "Giai Phẩm Mùa Xuân" (1956), "Giai Phẩm Mùa Thu" tập I và tập II, "Giai Phẩm Mùa Đông" (do Hoàng Cầm, Trần Dần, Lê Đạt, Văn Cao, Sỹ Ngọc, Nguyễn Văn Tý ...), "Trăm Hoa" (do Nguyễn Bính), "Đất Mới" ( Bùi Quang Đoài), "Nhân Văn" (do Phan Khôi, Nguyễn Hữu Đang, Trần Duy, Hoàng Cầm ...) để bày tỏ những khát vọng khác với đường lối văn nghệ của đảng cầm quyền. BCT TƯ ĐLĐ đã giao cho Trường Chinh, Tô Hữu, v.v... tổ chức một cuộc đàn áp tàn bạo đối với những trí thức, văn nghệ sĩ khao khát tự do. Những ấn phẩm của họ bị tịch thu, bị cấm, báo chí bị đóng cửa. Những văn nghệ sĩ, trí thức có ít nhiều dính dáng đến NVGP đều bị vu khống, gán ghép "tội trạng", và bị tước mất tự do. Một số bị đưa về nông thôn lao động cải tạo, một số đưa ra xử án "gián điệp" rồi vào tù (Thụy An 15 năm, Nguyễn Hữu Đang 15 năm, Trần Thiếu Bảo (Minh Đức) 15 năm...). Nhiều người khác tuy không có án nhưng vẫn bị quản chế vô thời hạn, bị khai trừ ra khỏi các hội sáng tác, mất quyền được xuất bản tác phẩm, vợ con bè bạn đều bị vạ lây, phân biệt đối xử, hành hạ đủ điều. Họ là những tên tuổi như Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, Đào Duy Anh, Trương Tửu, Phan Khôi, Trần Dần, Lê Đạt, Hoàng Cầm, Đặng Đình Hưng....*

*Biện pháp "chuyên chính" thứ nhì là quyết định của Bộ Chính Trị (BCT) dưới thời tổng bí thư Lê Duẩn với nghị quyết của Quốc hội số 49/NQ/TVQH do Trường Chinh ký ngày 20-6-1961, cho phép giam giữ các công dân và mà không cần thủ tục tố tụng, bắt đưa đi tập trung "cải tạo" trong thời hạn 3 năm, khi hết hạn đó chính quyền có thể gia thêm hạn khác, và cứ thế kéo dài mãi. Xã hội dân sự ở miền Bắc bị thủ tiêu, thay vào là một chế độ toàn trị nửa phong kiến Mao-it, nửa Mác-Lê.*

*Biện pháp "chuyên chính" thứ ba có tính cách nội bộ ĐLĐVN, nhưng tác hại lại vô cùng trầm trọng đến vận mệnh cả nước. Ở đại hội 3 (tháng 8.1960), Hồ Chí Minh chính thức thành tổng bí thư, lúc đầu cố giữ cân bằng giữa hai đường lối giáo điều với Trung Quốc và xét lại với Liên Xô. Phe tán*

bối cảnh lịch sử

đồng đường lối của Mao trong BCT, gồm có Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Hoàng Văn Hoan, Nguyễn Chí Thanh, Trần Quốc Hoàn ... ngày càng lái Việt Nam vào đường lối Mao-ít. Vấn đề gay gắt nhất hồi đó là con đường thống nhất đất nước. Hội nghị lần thứ 15 của TƯ (tháng 1.1959) đã bí mật quyết định phải dùng bạo lực cách mạng, đấu tranh vũ trang, điều động quân đội và vận chuyển vũ khí vào miền Nam để tiến hành chiến tranh. Thế nhưng BCT giữ bí mật không đưa vấn đề đó ra thảo luận tại đại hội và trong nghị quyết vẫn ghi là đảng "chủ trương thống nhất Tổ quốc bằng con đường hòa bình". Vào tháng 12 năm 1960, Mặt Trận Giải Phóng miền Nam được thành lập. Đến cuối năm 1963, hội nghị lần thứ 9 (khóa 3) của ĐLĐVN đã họp và ra nghị quyết đưa Việt Nam vào hẳn con đường Mao-ít. Những cán bộ không tán thành nghị quyết hội nghị TƯ lần thứ 9 (thường gọi là "nghị quyết 9") đã thấy trước thảm kịch của toàn dân trong cuộc chiến khủng khiếp sắp tới xin báo lưu ý kiến. Biện pháp "chuyên chính" ác liệt này của tập đoàn thống trị nhằm những cán bộ đảng viên, đặc biệt là cán bộ cao cấp, trung cấp chống quan điểm của ĐCSTQ và không tán thành "nghị quyết 9". Cuộc đấu tranh giữa hai đường lối giáo điều-xét lại đưa đến "vụ án xét lại - chống Đảng", thực tế bắt đầu từ năm 1962, mở rộng năm 1967, và kéo dài mãi cho đến sau này. Sau lần thanh trừng này phe cánh Lê Duẩn - Lê Đức Thọ ở thế thượng phong hoàn toàn thống trị đất nước và đẩy mạnh công cuộc Giải Phóng Miền Nam. Năm 1964, chiến tranh ở miền Nam lúc một ác liệt. Để đối phó, Mỹ tham chiếm và bỏ bom oanh tạc miền Bắc, bắt đầu cuộc leo thang đuổi bắt thần chết trên cả hai miền một nước Việt Nam bất hạnh.